

VAI TRÒ CỦA ĐỒ DÙNG DẠY HỌC TRONG MÔN MỸ THUẬT Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG

Trần Thị Vân, Vũ Dương Hải
Khoa Sư phạm Mỹ thuật, Trường ĐHSP Nghệ thuật TW

Tóm tắt: Môn học nào cũng cần có đồ dùng dạy học. Đồ dùng dạy học (ĐDDH) giúp học sinh (HS) lĩnh hội kiến thức rõ ràng, nhanh chóng và giờ học trở nên sinh động, hấp dẫn. ĐDDH được sử dụng ở tất cả các cấp học bởi việc tiếp nhận kiến thức thông qua ĐDDH sẽ giúp giờ học có hiệu quả hơn. Đặc trưng của dạy học mỹ thuật (MT) là dạy học thông qua ĐDDH. Đối tượng của MT là những gì cụ thể, đồng thời được hình tượng hóa bằng ngôn ngữ tạo hình: có hình khối, đậm nhạt, màu sắc, ... ở xung quanh ta, gần gũi và quen thuộc. Sử dụng ĐDDH trong môn MT là biện pháp dạy học hiệu quả trong việc phát triển năng lực thẩm mỹ cho HS.

Từ khoá: đồ dùng dạy học; mỹ thuật; dạy học; phổ thông.

THE ROLE OF TEACHING AIDS IN ART EDUCATION IN GENERAL EDUCATION SCHOOLS

Tran Thi Van, Vu Duong Hai
Faculty of Art Education, Central University of Art Education

Abstract: Every subject requires teaching aids. Teaching aids (TAs) help students acquire knowledge more clearly and quickly, making lessons more engaging and lively. TAs are used at all educational levels because learning through teaching aids makes lessons more effective. A distinctive feature of art education is teaching through TAs. The objects of art are concrete and visualized through the language of visual arts: forms, shades, colors, etc., which are all around us, familiar and accessible. The use of TAs in art education is an effective method to develop students' aesthetic capacity.

Keywords: teaching aids; art education; teaching; general education.

Nhận bài: 20/02/2025

Phản biện: 19/03/2025

Duyệt đăng: 23/03/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Mỹ thuật là môn học có hoạt động chủ yếu là thực hành; theo đó HS được tự tạo ra cái đẹp theo khả năng của mình. Tất cả các bài học trong chương trình MT phổ thông như Vẽ tranh; Vẽ trang trí; Điêu khắc; Thiết kế thời trang, đều cần sử dụng ĐDDH. ĐDDH đó bao gồm: những gì có thực như các đồ vật, hoa, quả, động vật, cỏ cây, nhà cửa, ... hay tranh, ảnh, hình vẽ trên bảng, biểu bảng, bài vẽ của HS, ... Có thể nói, ĐDDH ở môn MT chính là nội dung, là kiến thức của bài học.

ĐDDH còn phản ánh mức độ kiến thức của bài học và trình độ của HS. Trong dạy học MT, giáo viên (GV) cần chuẩn bị tốt ĐDDH, bởi chuẩn bị tốt được xem như thành công một nửa, tức là GV đã nắm được nội dung bài học và phương pháp dạy - học, còn quá trình lên lớp chỉ là trình bày, diễn giải theo đồ dùng dạy - học đã chuẩn bị.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái niệm Đồ dùng dạy học

Đồ dùng dạy học là phương tiện truyền tải thông tin và là nội dung của quá trình truyền thụ kiến thức, giáo dục tư cách, rèn luyện kỹ năng thực hành cho HS. ĐDDH hỗ trợ điều khiển hoạt động nhận thức của HS từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng và qua đó có tác dụng to lớn trong

việc phát huy tính sáng tạo, kích thích hứng thú trong việc dạy học. Đặc biệt, ĐDDH bao giờ cũng cho những kết quả đáng tin cậy về tính khoa học, sự phạm và tính thẩm mỹ của cả một quá trình dạy học.

2.2. Ý nghĩa của đồ dùng dạy học trong môn Mỹ thuật

Môn học nào cũng cần có ĐDDH; bởi ĐDDH giúp HS lĩnh hội kiến thức rõ ràng, nhanh chóng và giờ học trở nên sinh động, hấp dẫn. ĐDDH được vận dụng ở tất cả các cấp học bởi việc tiếp nhận kiến thức thông qua ĐDDH sẽ giúp giờ học có hiệu quả hơn.

Đặc trưng của dạy học MT là dạy học thông qua trực quan. Đối tượng của MT là những gì cụ thể, đồng thời được hình tượng hóa bằng ngôn ngữ tạo hình: có hình khối, đậm nhạt, màu sắc, ở xung quanh ta, gần gũi và quen thuộc. MT là môn học có hoạt động chủ yếu là thực hành; theo đó HS được tự tạo ra cái đẹp theo khả năng của mình từ trực quan có sẵn. Tất cả các bài của chương trình MT phổ thông như Vẽ theo mẫu; Vẽ tranh; Vẽ trang trí; Thường thức mỹ thuật; Nặn tạo dáng, đều cần sử dụng ĐDDH. ĐDDH đó bao gồm: những gì có thực như các đồ vật, hoa, quả, động vật, cỏ cây, nhà cửa, ... hay tranh, ảnh, hình

vẽ trên bảng, biểu bảng, bài vẽ của HS,...

2.3. Một số vai trò của đồ dùng dạy học trong môn Mỹ thuật

2.3.1. Kích thích hứng thú học tập của học sinh

Hứng thú trong hoạt động nhận thức là trạng thái hoạt động được đặc trưng bởi khát vọng học tập, sự nỗ lực, tự nguyện trong quá trình nghiên cứu, khám phá, nắm vững tri thức. Hứng thú nhận thức là một trong những yếu tố có ảnh hưởng lớn đến cường độ và hiệu quả của quá trình học tập. ĐDDH đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc tạo ra một môi trường học tập sinh động, hấp dẫn, từ đó kích thích sự hứng thú học tập của học sinh.

Nhà giáo dục học Séc J.A. Komensky là người đầu tiên nêu lên những nguyên tắc dạy học một cách có hệ thống và có cơ sở khoa học. Trong số những nguyên tắc mà ông đưa ra thì tính trực quan (mà ông gọi là nguyên tắc vàng ngọc) được xếp lên hàng đầu. Ông cho rằng “để có tri thức vững chắc, nhất định phải dùng phương pháp trực quan”. Nhờ vào các ĐDDH, kiến thức MT được hình ảnh hoá bằng những bảng biểu, sơ đồ, video, mô hình,... giúp cho các bài giảng thoát khỏi các lý thuyết khô khan, nâng cao tính tương tác giữa các giác quan của HS trong việc tiếp nhận kiến thức. Do đó, sử dụng ĐDDH sẽ giúp học sinh có những hình ảnh cụ thể về kiến thức mình được học.

Ngoài ra, việc ứng dụng ĐDDH tạo điều kiện cho HS chủ động tham gia vào quá trình học tập, đặt câu hỏi, tìm tòi khám phá; thúc đẩy sự tương tác giữa HS với HS và HS với GV thông qua các hoạt động thực hành, thí nghiệm, tạo nên một không khí học tập vui vẻ, sôi nổi. Đồng thời, ĐDDH giúp HS rèn luyện khả năng quan sát, so sánh, phân tích, tổng hợp thông tin cũng như rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giải quyết vấn đề.

2.3.2. Phát triển khả năng nhận thức, chủ động và sáng tạo của học sinh

ĐDDH không chỉ đơn thuần là những công cụ hỗ trợ việc giảng dạy mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển toàn diện các năng lực của HS, đặc biệt là khả năng nhận thức, chủ động và sáng tạo. Thông qua các đồ dùng trực quan như mô hình, tranh ảnh, video... sẽ giúp HS hình thành những hình ảnh cụ thể về các khái niệm, hiện tượng, từ đó tăng cường khả năng ghi nhớ và hiểu sâu hơn kiến thức. Ngoài ra, đó là sự kích thích các giác quan, khi thông qua hành động quan sát, cảm, nắm, nghe,... HS được trải nghiệm trực tiếp với các đối tượng, từ đó phát triển các giác quan

và khả năng phân tích, tổng hợp thông tin và rèn luyện khả năng phân tích, so sánh.

Ngoài ra, việc áp dụng ĐDDH vào giảng dạy cũng góp phần nâng cao tính chủ động của HS khi GV đưa ra điều kiện để HS có thể tự khám phá, xây dựng một môi trường mở, khuyến khích HS đặt câu hỏi, tìm kiếm câu trả lời, từ đó khơi gợi tính tò mò, ham học hỏi trong trẻ. Bởi, thay vì HS tiếp thu kiến thức một cách thụ động, nghe giảng và chép bài thì giờ đây HS có thể tham gia vào các hoạt động, tận dụng tối đa giác quan trong việc tiếp thu kiến thức mới.

Cuối cùng, với những ĐDDH đa dạng, phong phú cung cấp cho HS nhiều góc nhìn khác nhau về một vấn đề, từ đó kích thích sự sáng tạo. Phát triển tư duy độc lập khi giải quyết các câu hỏi được đưa ra song song với tư duy phản biện khi HS tiếp nhận các câu hỏi mở, khuyến khích nhiều ý kiến khác nhau. Khi được sử dụng một cách sáng tạo và hiệu quả, ĐDDH sẽ góp phần tạo ra một môi trường học tập sinh động, hấp dẫn, giúp HS yêu thích việc học và đạt được những kết quả cao.

2.3.3. Đồ dùng dạy học là nguồn dẫn tải kiến thức hiệu quả

ĐDDH là nguồn dẫn tải kiến thức hiệu quả bởi trực quan ở môn MT chính là nội dung, là kiến thức của bài học. ĐDDH còn phản ánh mức độ kiến thức của bài học và trình độ của HS. ĐDDH giúp hình ảnh hoá những kiến thức trừu tượng thông qua mô hình, tranh ảnh, video. Dạy - học bằng trực quan sẽ làm cho những khái niệm trừu tượng như cân đối, hài hòa hay những gì ẩn chứa trong bố cục, nét vẽ, màu sắc,... của đối tượng được thể hiện một cách rõ ràng. Hay nói cách khác, sử dụng ĐDDH trong dạy học nói chung và trong dạy học MT nói riêng tức là đề cập tới cách dạy sao cho HS thấy ngay, thấy một cách rõ ràng, cụ thể kiến thức bài học để qua đó HS hiểu nhanh, nhớ lâu và có hứng thú trong học tập MT.

Để chuyển tải nội dung bài dạy hiệu quả, trong dạy học nói chung và dạy học MT nói riêng cần phải coi ĐDDH là cần thiết. Để đạt được điều đó, GV cần có ý thức thường xuyên chuẩn bị và sử dụng ĐDDH cho từng bài học cụ thể. GV cần nghiên cứu bài dạy, tự tìm và thiết kế ĐDDH hợp với nội dung, sát với tình hình thực tế của địa phương. Hình thức ĐDDH cần đảm bảo tính thẩm mỹ; kích thước của ĐDDH tránh to hay nhỏ quá; đậm nhạt của trực quan rõ ràng, dễ thấy và có trọng tâm.

Bên cạnh đó, cần phân loại đồ dùng sao cho

phù hợp với nội dung, thích hợp với yêu cầu từng thời kỳ, từng giai đoạn của học tập và ý định tổ chức giờ dạy của GV. Ví dụ: ĐDDH dùng để giới thiệu khái niệm, để làm phong phú cho nội dung, để gợi ý suy nghĩ, tìm tòi, sáng tạo (về bố cục, về vẽ hình, về vẽ màu,...); để hướng dẫn HS cách vẽ, cách tìm màu hay để hướng dẫn HS cách vẽ màu,... Trình bày ĐDDH cần rõ ràng, khoa học và đảm bảo mọi HS trong lớp đều có thể quan sát được. Khi sử dụng trực quan, cần kết hợp giữa trình bày lý thuyết với giới thiệu trực quan đúng lúc, sao cho lời nói hấp dẫn và minh họa đẹp hòa quyện làm một, tạo điều kiện cho HS nhận thức nhanh và nhớ lâu nội dung kiến thức bài học. GV phải nắm bắt được sự tiếp thu của HS một cách tinh tế để hướng dẫn và gợi ý kịp thời. Tuy nhiên GV không lạm dụng và sử dụng nhiều minh họa không rõ ý định hoặc giới thiệu đồ dùng DH không đúng thời điểm, không ăn nhập với nội dung, với lời giảng. Để nội dung bài học hấp dẫn, HS tiếp thu kiến thức hiệu quả, GV cần hướng dẫn HS sưu tầm tài liệu học tập như tranh ảnh, đồ vật,...

2.2.4. Giúp giáo viên thực hiện tiết dạy sinh động, chất lượng

Với việc triển khai áp dụng ĐDDH vào bài giảng, GV có thể biến những tiết học trở nên sinh động, hấp dẫn và hiệu quả hơn. Bởi những ĐDDH đa dạng về màu sắc, hình dáng, kích thước, chất liệu, giúp kích thích các giác quan tạo nên một trải nghiệm thú vị, ngoài ra có thể phần nào thay thế sự truyền đạt bằng lời cho GV, từ đó nâng tầm tiết học trở nên thú vị và hiệu quả hơn.

Ngoài ra, ĐDDH tạo điều kiện cho sự tương tác giữa các HS, giữa HS với GV và với chính bản thân mình thông qua các hoạt động thực hành, thí nghiệm. Thông qua đó, GV có thể xây dựng không khí vui vẻ cho lớp học, HS được khuyến khích tự mình khám phá, thao tác với đồ dùng, từ đó phát

triển tính tự chủ và sáng tạo. Đồng thời, ĐDDH cũng hỗ trợ GV trong việc tổ chức các hoạt động dạy học khi có thể khi kết hợp chúng với những phương pháp dạy học khác như đàm thoại, thảo luận nhóm, thực hành, giúp bài giảng trở nên phong phú và hiệu quả hơn. Với những phần kiến thức có tính trừu tượng cao, GV vẫn có thể truyền tải kiến thức một cách nhanh chóng, chính xác với lượng thời gian giảng được rút ngắn.

Xét về tính phù hợp, ĐDDH có thể được sử dụng để dạy cho cả HS giỏi và HS yếu, giúp HS có nhiều cơ hội để thể hiện khả năng của mình. Tuy nhiên, để phát huy tối đa hiệu quả trong việc sử dụng ĐDDH, GV cần lựa chọn những đồ dùng phù hợp với nội dung bài học, với lứa tuổi và mục tiêu dạy học. Khi sử dụng, cần tránh sự cứng nhắc mà nên linh hoạt kết hợp cùng nhiều phương pháp dạy học khác cũng như khuyến khích HS khám phá, thao tác với các loại đồ dùng. Nói tóm lại, ĐDDH là một công cụ không thể thiếu đối với GV trong việc thực hiện tiết dạy sinh động, chất lượng. Khi được sử dụng một cách sáng tạo và hiệu quả, ĐDDH sẽ giúp HS hứng thú hơn với việc học, tiếp thu kiến thức nhanh chóng và đạt kết quả cao.

III. KẾT LUẬN

Môn học nào cũng cần có ĐDDH, tuy nhiên trong môn MT thì ĐDDH có vai trò hết sức quan trọng bởi đặc trưng của dạy học MT là dạy học thông qua trực quan. Đối tượng của MT là những gì cụ thể, đồng thời được hình tượng hóa bằng ngôn ngữ tạo hình: có hình khối, đậm nhạt, màu sắc, ở xung quanh ta, gần gũi và quen thuộc. Dạy học thông qua ĐDDH giúp HS lĩnh hội kiến thức rõ ràng, nhanh chóng và giờ học trở nên sinh động, hấp dẫn. ĐDDH được sử dụng ở tất cả các cấp học bởi việc tiếp nhận kiến thức thông qua ĐDDH sẽ giúp giờ học có hiệu quả hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo/ Dự án Việt – Bỉ (2010), *Dạy và học tích cực*, Nxb ĐHSP, Hà Nội.
2. Nguyễn Văn Cường, Bernd Meier (2010), *Dự án phát triển giáo dục Trung học phổ thông, Một số vấn đề chung về đổi mới phương pháp dạy học ở trường Trung học phổ thông*, Berlin - Hà Nội, Nxb GD, Hà Nội
3. Nguyễn Thị Hương Nhung (4/2022), *Thực trạng sử dụng phương tiện trực quan trong dạy học Mỹ thuật lớp 5 ở một số trường tiểu học trên địa bàn quận Long Biên*, Hà Nội, Tạp chí Dạy và Học ngày nay.
4. Nguyễn Thu Tuấn (2011), *Phương pháp dạy học mỹ thuật tập 1,2*, Nxb ĐHSP, Hà Nội.
5. Nguyễn Văn Thuận (2006), *Sử dụng phương tiện trực quan trong dạy học toán ở THPT*, Tạp chí Giáo dục 143 (kì 1 – 8/2006).